THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1408/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2016

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
Số: 2358
ĐẾN Ngày: 20/7/16
Chuyển: ...

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, PL (3b). 230

THỦ TƯỚNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Nguyễn Xuân Phúc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 được Quốc hội Khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 11 ngày 6 tháng 4 năm 2016, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 (sau đây gọi là Luật).

Nhằm triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả;

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan giúp Chính phủ quản lý nhà nước về tiếp cận thông tin và các cơ quan có trách nhiệm triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin; bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc;

b) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật;

c) Có lộ trình cụ thể để bảo đảm sau ngày 01 tháng 7 năm 2018, Luật được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt việc thi hành và phổ biến nội dung của Luật

a) Tổ chức quán triệt việc thi hành Luật

- Ở Trung ương: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật, các nội dung cơ bản của Luật cho đại diện các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Quý III năm 2016.

- Ở địa phương: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin tại địa phương.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2016.

b) Biên soạn và cấp phát tài liệu phục vụ công tác phổ biến nội dung của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2016.

c) Xây dựng sổ tay hướng dẫn cho người làm đầu mối cung cấp thông tin và công dân.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của công dân; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với Điều 3 của Luật tiếp cận thông tin

a) Ở Trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ).

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan (trực tiếp thực hiện việc rà soát, gửi kết quả rà soát về Bộ Tư pháp).

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2016.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật trình Thủ tướng Chính phủ đối với các văn bản do các cơ quan ở Trung ương ban hành, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với văn bản do địa phương ban hành.

3. Xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian trình: Quý III năm 2016.

4. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật; xây dựng quy chế nội bộ của các cơ quan để thực hiện quy định của Luật

a) Xây dựng Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và truyền thông, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Quý III năm 2017.

b) Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với Luật.

- Cơ quan chủ trì: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và truyền thông, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Quý III năm 2017.

c) Xây dựng Quy chế nội bộ của các cơ quan để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật.

- Cơ quan chủ trì: các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

d) Xây dựng Thông tư hướng dẫn kỹ thuật các biện pháp, quy trình bảo vệ thông tin và các hệ thống quản lý thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông

- Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2017

đ) Xây dựng Thông tư hướng dẫn về chi phí tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính

- Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2017

5. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử.

- Cơ quan chủ trì: các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan mình tạo ra.

- Cơ quan chủ trì: các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

- Cơ quan chủ trì: các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ.

- Thời gian hoàn thành:

+ Đối với các thông tin đã được tạo ra trước thời điểm Luật có hiệu lực: tiến hành số hóa theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

+ Đối với các thông tin được tạo ra sau khi Luật có hiệu lực: thường xuyên số hóa và ngay sau khi thông tin được tạo ra.

6. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và tin học.

- Cơ quan chủ trì: các Bộ; cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2017.

7. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về các nội dung của Luật

- Ở Trung ương: Tổ chức các Hội nghị tập huấn chuyên sâu về việc cung cấp thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin (gồm cán bộ, công chức, viên chức các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Quý I, II năm 2018.

- Ở địa phương: Tổ chức tập huấn chuyên sâu về việc cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối cung cấp thông tin

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

+ Thời gian thực hiện: Quý I, II năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin tại Bộ, địa phương mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các Bộ, ngành và địa phương.

3. Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan trong

việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2016, các Bộ, ngành và địa phương được phân công thực hiện có trách nhiệm dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2016 để tổ chức thực hiện./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc